TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Bản án số: 35/2024/HS-ST Ngày: 02-7-2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kơ Ria Trâm.
2. Ông Đinh Hữu Luynh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đạt Quyết, Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/HSST ngày 12/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 21/6/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh P; Tên gọi khác: T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/4/1983 tại Ninh Thuận; Nơi thường trú: Khu phố H, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nơi tạm trú: thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 00/12; Con ông Nguyễn S, sinh năm 1960 và con bà Lê Thi Á, sinh năm 1960, hiện ở tại: phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Anh, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

- Bản án số 13/2005/HSST ngày 25/03/2005, Tòa án thị xã P - T, Ninh Thuận xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 68/2005/HSST ngày 09/9/2005, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 13/2005/HSST ngày 25/3/2005 là 4 (Bốn) năm 3 (Ba) tháng tù.

- Bản án số 116/2008/HSST ngày 06/11/2008, Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 68/2005/HSST ngày 09/9/2005 là 05 (Năm) năm 3 (Ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 17/8/2009. Chưa được xóa án tích.

- Bản án số 82/2013/HSST ngày 19/09/2013, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, Ninh Thuận xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 22/9/2014. Chưa được xóa án tích.

- Bản án số 102/2015/HSST ngày 28/10/2015, Tòa án nhân dân TP Phan Rang – T, Ninh Thuận xử phạt 04 (B) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 11/04/2019. Chưa được xóa án tích.

- Bản án số 29/2020/HSST ngày 12/05/2020, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, Ninh Thuận xử phạt 04 (B) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 18/01/2023. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự:

- Quyết định số 741/QĐ ngày 01/04/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh N quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 18/04/2013.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đ từ ngày 25/12/2023 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*:

1. Ông Nguyễn Tứ T1, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Ha Y, sinh năm 2004; Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở hiện tại: thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

3. Ông Phan Văn H, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

4. Anh Ha R, sinh năm 2005; Hộ khẩu thường trú: thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

5. Ông Ka Tơr Ya B1, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

6. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1967; Hộ khẩu thường trú: Số D, Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

7. Chị Vũ Ngọc Thủy T3, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: 11/5 P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở hiện tại: 20b, Tổ F, thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

8. Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1977; Hộ khẩu thường trú: Tổ F, thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Mai Đức H1, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Anh Phan Hoàng Việt S1, sinh năm 1992; Nơi ở hiện tại: Số A đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ tháng 9/2023 đến tháng 12/2023, Nguyễn Minh P đã thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ và địa bàn huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 03h00 ngày 20/9/2023, Nguyễn Minh P đi bộ từ phòng trọ đến khu vực thôn A, Đ, Đ, Lâm Đồng để tìm kiếm nhà dân sơ hở đột nhập lấy trộm tài sản. Đi đến đoạn đường trong thôn A, xã Đ, huyện Đ thì thấy có 01 căn nhà của ông Nguyễn Tứ T1, sinh năm: 1996, có cổng mở và cửa nhà không đóng nên P lén lút đi vào. P đi đến phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động Redmi Note 12, màu xám rồi đi về phòng trọ cất dấu. Đến sáng ngày 20/9/2023, P mang ra quán cà phê ở khu vực ngã ba P bán cho một người đi đường không rõ tên địa chỉ được 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), số tiền này P đã tiêu xài cá nhân hết. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 08/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 điện thoại di động Redmi Note 12, màu xám tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ hai: Vào ngày 23/11/2023, Nguyễn Minh P đi bộ quanh khu vực thôn S, Đ, Đ, Lâm Đồng để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà số A thôn S, xã Đ của anh Ha Y, sinh năm: 2006, thì thấy cổng mở, P đi vào bằng cửa hông và đi vào nhà lục lọi, tìm kiếm tài sản trộm cắp. Đến khu vực giường ngủ phía sau nhà thì thấy 01 điện thoại cảm ứng hiệu Samsung A23, màu xanh lá nên đã lấy trộm điện thoại này rồi đi bộ về phòng trọ để cất giấu. Sáng ngày hôm sau P mang điện thoại này đến bán tại tiệm điện thoại "ST Mobile", số 168, T, Đức T4, Lâm Đồng do Phan Hoàng Việt S1, sinh năm: 1992 làm chủ, với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), số tiền này P đã tiêu xài cá nhân hết. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 08/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận điện thoại cảm ứng hiệu S2 A23, màu xanh tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ ba: Vào khoảng 02h00 ngày 06/12/2023, Nguyễn Minh P đi bộ quanh khu vực gần UBND xã Đ tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường đất, thấy có một công trình nhà trọ đang thi công do ông Phan Văn H, sinh năm 1988 làm chủ thầu có dựng lán bạt để ngủ. Lúc này, P đi vào trong lán bạt, phát hiện trên đầu giường ngủ của công nhân có 01 điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A17K, màu xanh, có ốp gập bằng da của ông H nên đã lấy trộm điện thoại này và đi về phòng trọ để cất giấu. Đến sáng ngày hôm sau P mang điện thoại đến khu vực ngã ba P bán cho người đi đường không rõ tên, địa chỉ được 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), số tiền này P tiêu xài cá nhân hết. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 08/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 điện thoại cảm ứng hiệu Oppo A17K, màu xanh tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ tư: Vào khoảng 01 giờ ngày 11/12/2023, Nguyễn Minh P đi bộ một mình từ nhà trọ thuộc thôn A, xã Đ, Đ dọc theo quốc lộ B đi hướng xã H, Đ với mục đích tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi phát hiện nhà bà Vũ Ngọc Thủy T3, S: 1996, nơi thường trú: tổ F - B - H - Đ - Lâm Đồng có 01 xe máy đang dựng ở sân. P đã leo qua hàng rào đi đến gần xe máy, thấy yên xe máy mở hé, P mở yên xe lên, thấy trong cốp xe máy có 01 (một) máy tính bảng Microsoft Surface màu bạc, P lấy máy tính ra khỏi yên xe, bỏ vào trong áo.

Sau đó thì leo ra ngoài và đi về lại phòng trọ để cất giấu tài sản. Sáng hôm sau P mang máy tính bảng này đến tiệm điện thoại trên đường T, L, Đức Trọng bán được 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), số tiền này P tiêu xài hết. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 17/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 (một) máy tính bảng Microsoft Surface màu bạc tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 9.900.000đ (Chín triệu chín trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ năm: Vào khoảng 02h00 ngày 14/12/2023, Nguyễn Minh P đi bộ quanh khu vực Suối Thông A, xã Đ để tìm kiếm tài sản trộm cắp thì thấy một căn nhà cấp 4 thuộc thôn S, xã Đ của ông Ha R, sinh năm: 2005 vẫn sáng, cổng mở, P đi vào phía sau nhà lục lọi tài sản để trộm cắp. P thấy trên giường ngủ có 01 điện thoại di dộng cảm ứng hiệu Vivo Y21, màu xanh ngọc nên đã lấy trộm và mang về phòng trọ cất giấu. Đến sáng ngày hôm sau P mang điện thoại này đến bán tại tiệm điện thoại "ST Mobile", số 168, T, Đức T4, Lâm Đồng với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 08/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 điện thoại di dộng cảm ứng hiệu Vivo Y21, màu xanh ngọc tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ sáu: Khoảng 01h00 ngày 23/12/2023, Nguyễn Minh P đi bộ từ nhà trọ dọc theo quốc lộ B về hướng ngã ba P, H, Đức T4. Khi được khoảng 500m thì P thấy nhà bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1977, ở tổ F - B - H - Đức Trọng hướng bên tay trái theo hướng di chuyển của P còn sáng đèn, cổng mở, P đi vào trong nhà thấy có 02 người đàn ông đang ngủ trên nệm đặt dưới nền nhà, P nhìn thấy có 01 (một) cái điện thoại cảm ứng hiệu Vivo đặt trên cái giường xếp, P lấy trộm chiếc điện thoại này, tiếp đó P tìm kiếm phát hiện 01 (một) bếp từ màu đen, 01 (một) đôi giày da màu nâu nên đã lấy trộm rồi mang về phòng trọ để cất giấu. Đến sáng ngày 23/12/2023, P mang điện thoại đến tiệm điện thoại Huy Hoàng ở ngã ba P cầm với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng), còn bếp từ và đôi giày thì P để lại phòng trọ. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 02/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 (một) bếp điện từ hiệu SANAKY có giá là 617.000đ; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo V25E, màu vàng có giá là 3.443.000đ;01 (một) đôi giày da nam, màu nâu có giá là 365.000đ. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.425.000đ (Bốn triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Vụ thứ bảy: Vào ngày 24/12/2023, Nguyễn Minh P đi vào đường đất đối diện nhà nghỉ H3 thuộc thôn S, xã Đ, thì thấy có 01 căn nhà xây cấp 4 của ông Katơr Ya B2, sinh năm: 1978 còn sáng đèn, cổng mở hé nên đã đột nhập vào trong bằng cửa chính, đi tới phòng ngủ thì thấy có 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu S2 A03s, màu đen nên đã lấy trộm điện thoại này và mang về phòng trọ cất giấu. Đến sáng ngày hôm sau P mang điện thoại đến khu vực ngã ba P bán cho người đi đường không rõ tên, địa chỉ được 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 08/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu S2 A03s tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ tám: Khoảng 02 giờ sáng ngày 25/12/2023, Nguyễn Minh P đi bộ từ phòng trọ thuộc dãy nhà trọ của ông Bùi Thanh H2 tại thôn A, Đ, Đ, Lâm Đồng dọc theo quốc lộ B với mục đích tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà của ông Lê Việt D, sinh năm: 1996, thuộc thôn A, Đ, Đ, Lâm Đồng thì thấy nhà còn sáng đèn, hàng rào thấp nên P đã leo vào bên trong sân, mở cửa và đi vào trong nhà lục lọi, tìm kiếm tài sản để trộm cắp. P lấy trộm được 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, cạnh kệ tủ tivi; 01 (một) điện thoại Redmi, màu xanh ngọc ở dưới phòng ngủ; Ở phòng ngủ lầu 1, P lấy trộm được 01 (một) điện thoại di động Iphone 13, màu xanh; 01 (một) điện thoại Samsung S22, màu đen; 01 ví da bên trong có giấy tờ tùy thân và số tiền 1.200.000đ. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 01/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng Iphone 13, 256GB, màu xanh trị giá 14.400.000đ; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng S2 S22 Ultra, màu đen trị giá: 14.000.000đ; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng Redmi note 8, màu trắng – xanh trị giá: 1.960.000đ; 01 điện thoại di động cảm ứng samsung S2 đã hư hỏng không còn sử dụng được trị giá: 50.000đ. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 08/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 ví da tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 100.000đ.Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 31.710.000 đồng (Ba mươi mốt triệu bảy trăm mười ngàn đồng).

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Minh P trộm cắp được trong 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ và huyện Đ là 57.835.000đ (năm mươi bảy triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 42/CT-VKS-ĐD ngày 11/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn Minh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P mức án từ 04 đến 05 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho các bị hại và người có quyền nghĩa vụ liên quan theo yêu cầu. Tuyên trả lại các tài sản đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Minh P không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận:

Từ tháng 4/2023, bị cáo từ P - T lên Đ, Lâm Đồng để làm thuê, tuy nhiên do vi phạm nồng độ cồn bị Công an xử phạt 11.000.000đ, do không có tiền nộp phạt nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bị cáo lợi dụng đêm khuya đi tìm nhà nào có sơ hở thì thực hiện việc trộm cắp tài sản để bán lấy tiền sử dụng cho bản thân. Vào khoảng thời gian từ tháng 9/2023 đến tháng 12/2023, bị cáo đã thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ và địa bàn huyện Đ như cáo trạng nêu.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Từ khoảng cuối tháng 09/2023 đến tháng 12/2023, Nguyễn Minh P đã nhiều lần đột nhập nhà dân để trộm cắp tài sản, gồm 06 lần trộm trên địa bàn huyện Đ và 02 lần trộm tại huyện Đ chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá 57.835.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các Kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 57.835.000đ thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và có tính chất chuyên nghiệp nêu trên của Nguyễn Minh P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", được quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tài sản để bán lấy tiền sử dụng nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã có ý định từ trước, bị cáo đi từ thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận lên tỉnh Lâm Đồng lợi dụng sơ hở, khi người dân để tài sản không có người trông coi, bị cáo thực hiện rất nhiều vụ trộm cắp, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét bị cáo có sức khỏe nhưng lười lao động, trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp thể hiện tính chuyên nghiệp, bản thân bị cáo đã 06 lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, nhiều lần bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm nhưng vẫn tiếp tục trộm cắp. Nên cần phải có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, đồng thời nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử lý:

01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo V25E, màu vàng; 01 đôi giày da, màu nâu, hiệu Thanh Hoàng; 01 bếp từ hiệu SANAKY, màu đen. Cơ quan CSĐT công an huyện Đ đã trả cho bà Nguyễn Thị Kim N.

01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Vivo Y21, màu xanh. Cơ quan CSĐT công an huyện Đ đã trả cho ông Ha R.

01 điện thoại di động cảm ứng Iphone 13, dung lượng 256GB, màu xanh; 01 điện thoại di động cảm ứng S2 S22 Ultra, màu đen; 01 điện thoại di động cảm ứng Redmi Note 8, màu trắng xanh; 01 điện thoại di động cảm ứng Samsung A50, màu đen, hiện tại đã hư hỏng. Cơ quan CSĐT công an huyện Đ đã trả cho bà Nguyễn Thị T2.

01 điện thoại di động cảm ứng Samsung A12, màu xanh bên trong có gắn sim số 0344466437 và 0388255024; 01 ví da màu đen; 01 Chứng minh nhân dân số 26423479 tên Nguyễn Minh P; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 034307; Số tiền 4.206.000đ; 01 Card visit điện thoại di động Huy Hoàng mobile nên tuyên trả lại cho Nguyễn Minh P.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản bị mất, ông Ha R, bà Nguyễn Thị Kim N, bà Nguyễn Thị T2 không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Các bị hại ông Nguyễn Tứ T1 yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000đ; Ông Ha Y yêu cầu bồi thường số tiền 2.600.000đ; Ông Phan Văn H yêu cầu bồi thường số tiền 2.100.000đ; Ông Katơr Ya B2 yêu cầu bồi thường số tiền 1.700.000đ; Bà Vũ Ngọc Thủy T3 yêu cầu bồi thường 9.900.000đ; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mai Đức H1 yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000đ, anh Phan Hoàng Việt S1 yêu cầu bồi thường 500.000đ. Nguyễn Minh P đồng ý với các yêu cầu bồi thường, tuy nhiên đến nay P chưa bồi thường nên buộc P phải bồi thường.

[8] Đối với Mai Đức H1 và Phan Hoàng Việt S1 là người đã mua, cầm cố tài sản do P trộm cắp được. Tuy nhiên, khi mua, cầm cố tài sản của P, ông H1 và anh S1 không biết đây là tài sản do bị can P phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Mai Đức H1 và anh Phan Hoàng Việt S1.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/12/2023.

2. Về tang vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

T5 trả lại cho Nguyễn Minh P 01 điện thoại di động cảm ứng Samsung A, màu xanh bên trong có gắn sim số 0344466437 và 0388255024; 01 ví da màu đen; 01 Chứng minh nhân dân số 26423479 tên Nguyễn Minh P; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 034307; Số tiền 4.206.000đ; 01 Card visit điện thoại di động Huy Hoàng mobile.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2024 và Biên lai thu số 0000694 ngày 13/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc Nguyễn Minh P có trách nhiệm bồi thường cho những người bị hại và người có quyền và nghĩa vụ liên quan tài sản thiệt hại cụ thể: ông Nguyễn Tứ T1 6.000.000đ; Ông Ha Y 2.600.000đ; Ông Phan Văn H 2.100.000đ; Ông Katơr Ya B2 1.700.000đ; Bà Vũ Ngọc Thủy T3 9.900.000đ; Ông Mai Đức H1 2.000.000đ; Anh Phan Hoàng Việt S1 500.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành chưa thanh toán hết số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.295.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan và những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng